

Số: /KH-UBND

Liên Minh, ngày tháng 6 năm 2026

## KẾ HOẠCH

### **Tăng cường đẩy mạnh công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn xã Liên Minh, tỉnh Ninh Bình**

Thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 13/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc khẩn trương tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ đo đạc lập bản đồ địa chính; đăng ký đất đai; lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai;

Thực hiện Kế hoạch số 2959/KH-BNNMT-BCA ngày 29/3/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Công an ban hành Kế hoạch tăng cường đẩy mạnh công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai;

Thực hiện Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 08/4/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc tăng cường công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Quyết định số 496/QĐ-UBND ngày 14/4/2026 của UBND xã Liên Minh về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 08/4/2026 trên địa bàn xã Liên Minh;

Căn cứ Quyết định số 545/QĐ-BCĐ ngày 23/4/2026 của Trưởng Ban chỉ đạo về việc thành lập Tổ công tác giúp việc cho Ban chỉ đạo thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn xã Liên Minh.

UBND xã Liên Minh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, PHẠM VI TRIỂN KHAI**

### **1. Mục đích**

- Hoàn thiện việc đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và xây dựng, hoàn thiện CSDL quốc gia về đất đai trên địa bàn xã Liên Minh trong năm 2026, bảo đảm toàn bộ các thửa đất trên phạm vi toàn xã đều được tạo lập dữ liệu số.

- Tạo nền tảng để phát triển chính quyền điện tử và công cụ để quản lý nhà nước về đất đai, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành minh bạch, hiệu quả, rõ trách nhiệm.

- Đưa CSDL đất đai vào quản lý, vận hành, khai thác phục vụ công tác quản lý nhà nước và nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công về đất đai; cải cách và giải quyết thủ tục hành chính về đất đai cho người dân, doanh nghiệp trên môi trường điện tử.

- Góp phần vào việc hoàn thiện đồng bộ khung pháp luật về quản lý, khai thác, sử dụng dữ liệu, thông tin đất đai để xây dựng và phát triển thị trường dữ liệu về đất đai.

## **2. Yêu cầu**

- Cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã phải được xây dựng, hoàn thiện theo đúng tiêu chí "đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung"; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.

- Dữ liệu đất đai phải được vận hành, cập nhật thường xuyên, liên tục và duy trì chế độ đồng bộ theo thời gian thực lên CSDL quốc gia về đất đai.

- Kế thừa tối đa kết quả của Chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch CSDL quốc gia về đất đai (Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT), tập trung xử lý triệt để những tồn tại, điểm nghẽn đã được xác định và sử dụng hiệu quả các tài liệu, hồ sơ, bản đồ hiện có.

- Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai phải được đồng bộ từ xã, tỉnh, tập trung thống nhất về Trung ương, kết nối chia sẻ với CSDL quốc gia về dân cư, Trung tâm dữ liệu quốc gia và giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị.

- Bảo đảm tuyệt đối về an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình tổ chức triển khai xây dựng, hoàn thiện, vận hành và kết nối, chia sẻ CSDL quốc gia về đất đai.

- Việc triển khai phải được tập trung ưu tiên, quyết liệt, khoa học, chất lượng, hiệu quả với sự tham gia của toàn bộ hệ thống chính trị, các cấp, các ngành từ xã đến các thôn, xóm theo nguyên tắc rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm và rõ thẩm quyền.

## **3. Thời gian và phạm vi triển khai**

- Thời gian thực hiện: 09 tháng, từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026.

- Địa bàn triển khai: Trên phạm vi toàn xã Liên Minh.

- Đơn vị thực hiện: UBND xã; Phòng Kinh tế xã; Phòng Văn hóa - Xã hội; Văn phòng HĐND và UBND xã; Công an xã; Trung tâm phục vụ hành chính công xã; các thôn, xóm trên địa bàn xã; các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Nhiệm vụ triển khai:

+ Rà soát, làm sạch toàn bộ CSDL đất đai đã được xây dựng qua các thời kỳ;

+ Đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, xây dựng CSDL đất đai.

#### **4. Khối lượng công việc dự kiến**

Theo số liệu từ Kế hoạch 2959/KH-BNNMT-BCA ngày 29/3/2026 và hệ thống đồng bộ qua phần mềm VNLIS của Bộ Nông nghiệp và Môi trường đến hết ngày 01/4/2026, xã Liên Minh có:

- Tổng số thửa đất: 18.277 thửa.

- Số thửa đất cần xây dựng CSDL (chưa có dữ liệu): 1.010 thửa, cần hoàn thành xây dựng từ tháng 4/2026 đến tháng 12/2026.

- Số thửa đất đã có trong CSDL nhưng chưa đảm bảo "đúng - đủ - sạch - sống": 16.909 thửa, cần hoàn thiện trong 03 tháng (tháng 4, 5, 6/2026) với khối lượng cụ thể: Tháng 4: 4.903 thửa; Tháng 5: 5.918 thửa; Tháng 6: 6.087 thửa.

## **II. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

### **1. Ban chỉ đạo và Tổ công tác**

Ban chỉ đạo được thành lập theo Quyết định số 496/QĐ-UBND ngày 14/4/2026 của UBND xã và Tổ công tác được thành lập theo Quyết định số 545/QĐ-BCĐ ngày 23/4/2026 của Trưởng Ban chỉ đạo.

#### **a) Nhiệm vụ của Ban chỉ đạo:**

- Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện các nội dung tại Kế hoạch này đảm bảo nội dung, kết quả và tiến độ đề ra.

- Chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến về mục tiêu, ý nghĩa của việc hoàn thành CSDL đất đai trong năm 2026; nhấn mạnh lợi ích thiết thực đối với người dân, doanh nghiệp (giảm hồ sơ, giảm thời gian, minh bạch thông tin).

- Chỉ đạo vận động người dân, tổ chức, doanh nghiệp phối hợp cung cấp giấy tờ, thông tin cần thiết để phục vụ việc làm giàu, làm sạch dữ liệu; khuyến khích thực hiện thủ tục hành chính qua môi trường điện tử.

- Thiết lập, công khai các kênh tiếp nhận phản ánh, kiến nghị liên quan đến việc cập nhật, chỉnh lý dữ liệu đất đai; xử lý kịp thời các thông tin phản ánh chính đáng của người dân.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Xã hội, Công an xã và các thôn, xóm trên địa bàn xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong suốt quá trình triển khai Kế hoạch.

#### **b) Nhiệm vụ của Tổ công tác:**

- Tham mưu Ban chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ của UBND xã theo Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 08/4/2026 của UBND tỉnh.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp phối hợp cung cấp giấy tờ, thông tin cần thiết.

- Rà soát, làm giàu, làm sạch toàn bộ cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã; thu thập các loại Giấy chứng nhận, thẻ Căn cước/CCCD của các chủ sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở chưa được xây dựng trong CSDL đất đai; tiến hành quét (scan) Giấy chứng nhận, thẻ Căn cước/CCCD lưu trữ dưới dạng tập tin PDF và nhập các trường thông tin từ Giấy chứng nhận vào CSDL đất đai.

## **2. Phòng Kinh tế xã**

### **2.1. Hoàn thiện các thửa đất có trong CSDL nhưng chưa đảm bảo "đúng - đủ - sạch - sống"**

- Nội dung thực hiện: Cử đầu mỗi kỹ thuật phụ trách hoàn thiện các thửa đất có trong CSDL nhưng chưa đảm bảo "đúng - đủ - sạch - sống"; tiếp nhận danh sách các thửa đất thuộc nhóm 2 cần đối chiếu với hồ sơ gốc mà Văn phòng đăng ký đất đai không có hồ sơ để đối chiếu hoặc không đối chiếu được và chuyển dữ liệu sau khi đối chiếu về Văn phòng đăng ký đất đai; số hóa bổ sung hồ sơ quét đối với các thửa đất chưa có dữ liệu thuộc tính; xác minh thực địa đối với hồ sơ pháp lý gốc mâu thuẫn, ranh giới tranh chấp, dữ liệu cũ qua nhiều thời kỳ; tổ chức đo đạc, chỉnh lý bản đồ đối với những nơi chỉ có dữ liệu thuộc tính; lập phiếu xác minh đối với trường hợp mâu thuẫn trong quá trình đối khớp dữ liệu.

- Khối lượng dự kiến: 16.909 thửa đất (Tháng 4: 4.903 thửa; Tháng 5: 5.918 thửa; Tháng 6: 6.087 thửa).

- Đơn vị phối hợp: Công an xã, Văn phòng đăng ký đất đai Nam Định, các thôn xóm.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 6/2026.

### **2.2. Thu thập bổ sung CCCD/CC, giấy chứng nhận và Scan/quét hồ sơ**

- Nội dung thực hiện: Thu thập bổ sung CCCD/CC, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và Scan/quét hồ sơ gửi Văn phòng đăng ký đất đai; lập phiếu xác minh đối với trường hợp mâu thuẫn trong quá trình đối khớp dữ liệu.

- Đơn vị phối hợp: Công an xã, các trưởng thôn xóm.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 7/2026.

### **2.3. Tham mưu tổ chức đo đạc, đăng ký đất đai đối với khu vực chưa có bản đồ địa chính**

- Nội dung thực hiện: Tham mưu cho UBND xã trong việc tổ chức đo đạc, đăng ký đất đai; lựa chọn nhà thầu/đơn vị thực hiện các dự án đo đạc được triển khai theo Kế hoạch 138/KH-UBND ngày 19/11/2025 của UBND tỉnh; thực hiện quy trình lồng ghép đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và xây

dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai theo Phụ lục số 03 của Kế hoạch 109/KH-UBND.

- Khối lượng dự kiến: 1.010 thửa đất chưa xây dựng CSDL, phân bổ theo tháng: Tháng 4: 81 thửa; Tháng 5: 104 thửa; Tháng 6: 114 thửa; Tháng 7: 165 thửa; Tháng 8: 175 thửa; Tháng 9: 165 thửa; Tháng 10: 114 thửa; Tháng 11: 91 thửa.

- Đơn vị phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường (Phòng Đo đạc, bản đồ và Viễn thám), Công an tỉnh, Công an xã, đơn vị thi công, đơn vị giám sát.

- Thời gian hoàn thành: 31/12/2026.

#### **2.4. Cung cấp hồ sơ biến động đất đai**

- Nội dung thực hiện: Cung cấp hồ sơ biến động đất đai; hoàn thiện quy trình nội bộ thuộc thẩm quyền; tiếp nhận biến động từ Trung tâm phục vụ hành chính công, cung cấp cho Văn phòng đăng ký đất đai.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong suốt quá trình thực hiện Kế hoạch.

#### **2.5. Cung cấp dữ liệu đồng bộ về Trung ương**

- Nội dung thực hiện: Cung cấp dữ liệu cho Văn phòng đăng ký đất đai Nam Định để đồng bộ dữ liệu về CSDL quốc gia về đất đai tại Trung ương theo chế độ thời gian thực.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong suốt quá trình thực hiện Kế hoạch.

#### **2.6. Tổng hợp, báo cáo**

- Nội dung thực hiện: Tổng hợp kết quả thực hiện của các phòng, đơn vị; lập báo cáo định kỳ hàng tuần, hàng tháng gửi UBND xã và Sở Nông nghiệp và Môi trường; đề xuất giải pháp xử lý khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Thời gian thực hiện: Định kỳ hàng tuần, hàng tháng.

### **3. Phòng Văn hóa - Xã hội**

- Nội dung thực hiện: Tuyên truyền bằng nhiều hình thức (hệ thống phát thanh, pa-nô, băng-rôn, mạng xã hội, họp dân) về mục tiêu, ý nghĩa và lợi ích của việc hoàn thành CSDL đất đai trong năm 2026; vận động người dân tích cực phối hợp cung cấp giấy tờ, thông tin.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã; Phòng Kinh tế; Công an xã; UB MTTQ xã; Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, xóm; Trưởng ban Công tác Mặt trận.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong suốt quá trình thực hiện Kế hoạch.

### **4. Văn phòng HĐND và UBND xã**

- Nội dung thực hiện: Đảm bảo công tác hậu cần, phục vụ các cuộc họp của Ban chỉ đạo, Tổ công tác; tham mưu bố trí kinh phí từ ngân sách xã để thực hiện các

nhệm vụ được giao tại Kế hoạch này; phối hợp tham mưu tái cấu trúc quy trình nội bộ về tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong suốt quá trình thực hiện Kế hoạch.

## **5. Công an xã**

### **5.1. Thu thập bổ sung CCCD/CC, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất**

- Nội dung thực hiện: Phối hợp với Ban chỉ đạo, Tổ công tác, các thôn xóm thực hiện thu thập bổ sung CCCD/CC, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của người dân; cung cấp thông tin CCCD/CC của người sử dụng đất cho Tổ công tác đối với trường hợp thiếu thông tin về chủ sử dụng đất.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 7/2026.

### **5.2. Xác định ranh giới tại thực địa**

- Nội dung thực hiện: Phối hợp với Phòng Kinh tế, Trưởng thôn xóm và người sử dụng đất xác định ranh giới sử dụng đất tại thực địa phục vụ công tác đo đạc.

- Thời gian hoàn thành: 31/12/2026.

### **5.3. Bảo đảm an ninh, an toàn thông tin**

- Nội dung thực hiện: Rà soát, đánh giá an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu của hệ thống thông tin, CSDL quốc gia về đất đai trên địa bàn xã phục vụ kết nối CSDL quốc gia về dân cư.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong suốt quá trình thực hiện Kế hoạch.

### **5.4. Số hóa qua ứng dụng VNeID**

- Nội dung thực hiện: Triển khai thực hiện số hóa, làm sạch thông tin dữ liệu đất đai qua ứng dụng định danh quốc gia VNeID; hướng dẫn người dân tích hợp hồ sơ, giấy chứng nhận trên ứng dụng VNeID.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong suốt quá trình thực hiện Kế hoạch.

## **6. Trung tâm phục vụ hành chính công xã**

- Nội dung thực hiện: Cung cấp các biện động khi người dân thực hiện thủ tục hành chính cho Văn phòng đăng ký đất đai Nam Định; tham mưu tái cấu trúc quy trình nội bộ về tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; cắt giảm hồ sơ giấy tờ và tái sử dụng dữ liệu phục vụ thủ tục hành chính.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong suốt quá trình thực hiện Kế hoạch.

## **7. Đề nghị UB MTTQ Việt Nam xã**

- Nội dung thực hiện: Phối hợp với UBND xã tuyên truyền, vận động đến các thôn, xóm; vận động người dân, tổ chức, doanh nghiệp tích cực tham gia hoàn thành

CSDL đất đai trong năm 2026 và cung cấp giấy tờ, thông tin cần thiết để phục vụ việc làm giàu, làm sạch dữ liệu; giám sát việc thực hiện Kế hoạch.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong suốt quá trình thực hiện Kế hoạch.

### **8. Đề nghị Bí thư chi bộ, Trưởng thôn xóm, Trưởng ban Công tác Mặt trận**

- Nội dung thực hiện:

+ Phối hợp với UBND xã tuyên truyền, vận động đến từng hộ dân; vận động người dân, tổ chức, doanh nghiệp tích cực tham gia hoàn thành CSDL đất đai trong năm 2026 và cung cấp giấy tờ, thông tin cần thiết để phục vụ việc làm giàu, làm sạch dữ liệu.

+ Tổ chức thu thập bổ sung CCCD/CC, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại từng thôn, xóm; lập danh sách hộ dân đã cung cấp và chưa cung cấp giấy tờ; đơn đốc các hộ chưa cung cấp.

+ Phối hợp với đơn vị thi công, cán bộ chuyên môn của UBND xã và người sử dụng đất xác định ranh giới sử dụng đất tại thực địa.

- Thời gian hoàn thành thu thập CCCD/CC, giấy chứng nhận: Tháng 7/2026.

- Thời gian hoàn thành xác định ranh giới: 31/12/2026.

## **III. NGUỒN LỰC THỰC HIỆN**

### **1. Về nguồn lực tài chính**

- UBND xã chủ động cân đối, bố trí ngân sách cấp mình để thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này theo quy định của phân cấp ngân sách nhà nước.

- Trường hợp có khó khăn về nguồn kinh phí, có văn bản báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính) để xem xét giải quyết theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

- Thời gian hoàn thành đề xuất kinh phí: Trong tháng 5/2026.

### **2. Về nguồn lực con người**

- Do biên chế Phòng Kinh tế xã còn hạn chế, UBND xã huy động tối đa nhân lực từ các phòng, đơn vị khác và lực lượng tại các thôn, xóm để phối hợp thực hiện.

- Phân công cụ thể theo Tổ công tác đã được thành lập tại Quyết định số 545/QĐ-BCĐ ngày 23/4/2026, gồm 18 thành viên chính thức và các thành viên mời từ UB MTTQ xã, các tổ chức chính trị - xã hội và trưởng thôn, xóm.

- Trường hợp thiếu cán bộ có chuyên môn, UBND xã báo cáo Sở Nội vụ để được hỗ trợ điều động, luân chuyển cán bộ theo Kế hoạch 109/KH-UBND.

### **3. Về hạ tầng kỹ thuật**

- Bố trí máy tính, máy quét (scanner), đường truyền internet đảm bảo phục vụ công tác số hóa, nhập liệu và kết nối với hệ thống phần mềm CSDL đất đai.
- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường (Phòng Dữ liệu - Chuyển đổi số) để được hỗ trợ về phần mềm, tài khoản truy cập hệ thống.

## **IV. CƠ CHẾ KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ BÁO CÁO**

### **1. Kiểm tra, giám sát**

- Ban chỉ đạo tổ chức kiểm tra, giám sát thường xuyên việc thực hiện Kế hoạch tại các thôn, xóm; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những nơi chậm tiến độ, chất lượng dữ liệu không bảo đảm.
- Sử dụng các công cụ giám sát do Trung ương cung cấp để theo dõi thời gian thực về tiến độ và chất lượng hoàn thiện dữ liệu theo từng nhóm thửa đất.
- Gắn kết quả thực hiện với công tác thi đua, khen thưởng, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm của các cá nhân, đơn vị.

### **2. Chế độ báo cáo**

- Các phòng, đơn vị được phân công thực hiện nhiệm vụ tại Mục II của Kế hoạch này, định kỳ hàng tuần (trước 17h00 thứ Sáu hàng tuần), hàng tháng (trước ngày 25 hàng tháng) có trách nhiệm báo cáo kết quả về UBND xã (qua Phòng Kinh tế) để tổng hợp.
- Phòng Kinh tế tổng hợp báo cáo UBND xã và gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.
- Nội dung báo cáo gồm: Kết quả thực hiện trong kỳ; khối lượng đã hoàn thành so với kế hoạch; khó khăn, vướng mắc; đề xuất, kiến nghị.

## **V. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN THEO GIAI ĐOẠN**

### **1. Giai đoạn 1 (Tháng 4 - 6/2026): Tập trung làm giàu, làm sạch**

- Hoàn thành làm giàu, làm sạch 16.909 thửa đất đã có trong CSDL nhưng chưa đảm bảo "đúng - đủ - sạch - sống".
- Triển khai thu thập CCCD/CC, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.
- Triển khai tuyên truyền rộng rãi trên địa bàn xã.
- Xây dựng dự toán, lựa chọn nhà thầu đo đạc.

### **2. Giai đoạn 2 (Tháng 7 - 9/2026): Xây dựng CSDL mới và đo đạc**

- Hoàn thành thu thập bổ sung CCCD/CC, giấy chứng nhận (tháng 7/2026).
- Triển khai đo đạc lập bản đồ địa chính đối với khu vực chưa có bản đồ.
- Xây dựng CSDL đất đai đối với 1.010 thửa đất chưa có dữ liệu.

- Cung cấp hồ sơ biến động, đồng bộ dữ liệu về Trung ương.

### **3. Giai đoạn 3 (Tháng 10 - 12/2026): Hoàn thiện và nghiệm thu**

- Hoàn thiện toàn bộ CSDL đất đai trên địa bàn xã.
- Đồng bộ dữ liệu về CSDL quốc gia về đất đai.
- Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện.
- Xây dựng kế hoạch duy trì, cập nhật, vận hành CSDL đất đai giai đoạn sau năm 2026.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Trên cơ sở Kế hoạch này, các phòng, đơn vị có liên quan chủ động triển khai, chuẩn bị bố trí đầy đủ nguồn lực về con người, hạ tầng kỹ thuật và kinh phí để thực hiện nhiệm vụ đã được phân công, đảm bảo rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả.

2. Trong quá trình thực hiện, tùy điều kiện cụ thể để lồng ghép các nhiệm vụ và phối hợp triển khai thông suốt, đảm bảo tiến độ và chất lượng sản phẩm.

3. Giao Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị có liên quan thực hiện các nội dung của Kế hoạch đảm bảo kết quả và tiến độ đề ra.

4. Giao Công an xã phối hợp chặt chẽ với Phòng Kinh tế trong việc đối khớp thông tin chủ sử dụng đất với CSDL quốc gia về dân cư, thu thập CCCD/CC và triển khai ứng dụng VNeID.

5. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị liên quan kịp thời phản ánh về UBND xã (qua Phòng Kinh tế) và Công an xã để tiếp thu, tổng hợp, hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

#### ***Nơi nhận:***

- Sở Nông nghiệp và Môi trường (để b/c);
- Công an tỉnh (để b/c);
- Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các phòng, đơn vị thuộc xã;
- UB MTTQ và các tổ chức CT-XH xã;
- Các thôn, xóm;
- Lưu: VT, PKT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Duy Năng**